

Số: 2237 /QĐ-UBND

Nam Định, ngày 09 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**V/v công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung
trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 ngày 6 tháng 2010 của
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 ngày 8 tháng 2017 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm
soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 ngày 10 tháng 2017 của
Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 2031/QĐ-BTNMT ngày 21/7/2023 của Bộ Tài
nguyên và Môi trường về việc đính chính một phần Quyết định số 438/QĐ-
BTNMT ngày 01/3/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố thủ tục hành
chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài
nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và
Môi trường;*

*Căn cứ Quyết định số 2684/QĐ-BTNMT ngày 18/9/2023 của Bộ Tài
nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong
lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài
nguyên và Môi trường;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số
4207/TTr-STNMT ngày 01/11/2023 về việc công bố Danh mục thủ tục hành
chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải
quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này là danh mục thủ tục hành chính
sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết

của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

- Bãi bỏ các nội dung công bố đối với 02 thủ tục hành chính đã được ban hành kèm theo Quyết định số 992/QĐ-UBND ngày 17/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung lĩnh vực tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện, gồm: thủ tục Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước liên tỉnh, dự án đầu tư xây dựng hồ, đập trên dòng sông chính thuộc lưu vực sông liên tỉnh; thủ tục Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp xã, cấp huyện đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước nội tỉnh.

- Bãi bỏ các nội dung công bố đối với thủ tục hành chính Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ đã được ban hành kèm theo Quyết định số 1096/QĐ-UBND ngày 02/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung lĩnh vực tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Nam Định và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPCP (Cục KSTTHC);
- Công TTĐT tỉnh, Trang TTĐT VPUBND tỉnh;
- Lưu: VP1, VP11

CHỦ TỊCH



Phạm Đình Nghị

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG, UBND CẤP HUYỆN
(Kèm theo Quyết định số: _____/QĐ-UBND ngày _____ tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

TT	Tên thủ tục hành chính	Nội dung sửa đổi	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước liên tỉnh; dự án đầu tư xây dựng hồ chứa, đập dâng trên sông suối liên tỉnh thuộc trường hợp phải xin phép; công trình khai thác, sử dụng nước mặt (không phải là hồ chứa, đập dâng) sử dụng nguồn nước liên tỉnh với lưu lượng khai thác từ 10 m ³ /giây trở lên.	Sửa tên từ “Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước liên tỉnh, dự án đầu tư xây dựng hồ, đập trên dòng chính thuộc lưu vực sông liên tỉnh”	- Đối với các dự án không có chuyển nước từ nguồn nước liên tỉnh: 40 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị xin ý kiến của chủ đầu tư. - Đối với các dự án có chuyển nước từ nguồn nước liên tỉnh, dự án đầu tư xây dựng hồ, đập trên dòng chính thuộc lưu vực sông liên tỉnh: 60 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị xin ý kiến của chủ đầu tư.	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Kinh phí tổ chức lấy ý kiến do chủ dự án chi trả	- Luật Tài nguyên nước 2012; - Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ;
2	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ.	Căn cứ pháp lý	- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Theo quy định tại Nghị quyết số 46/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của	- Luật Tài nguyên nước 2012; - Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ; - Nghị định số 22/2023/

			- Quyết định cấp phép: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ trình cấp phép. Trường hợp không chấp nhận cấp phép: 02 ngày làm việc ra thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do không cấp phép.		HĐND tỉnh Nam Định	NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ; - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 40/2014/TT-BTNMT ngày 11/7/2014; - Thông tư số 11/2022/TT-BTNMT ngày 20/10/2022; - Thông tư số 09/2023/TT-BTNMT ngày 14/9/2023.
--	--	--	--	--	-----------------------	--

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN

TT	Tên thủ tục hành chính	Nội dung sửa đổi	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước nội tỉnh; dự án đầu tư xây dựng hồ chứa, đập dâng trên sông suối nội tỉnh thuộc trường hợp phải xin phép; công trình khai thác, sử dụng nước mặt (không phải là hồ chứa, đập dâng) sử dụng nguồn nước nội tỉnh với lưu lượng khai thác từ 10 m ³ /giờ trở lên; công trình khai thác, sử dụng nước dưới đất (gồm một hoặc nhiều giếng khoan, giếng đào, hồ đào, hành	Sửa tên từ “Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp xã, cấp huyện đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước nội tỉnh”	- Đối với các dự án không có chuyển nước từ nguồn nước nội tỉnh: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị xin ý kiến của chủ đầu tư. - Đối với các dự án có chuyển nước từ nguồn nước nội tỉnh: 40 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị xin ý kiến của chủ đầu tư.	Bộ phận một cửa UBND cấp xã/ Bộ phận một cửa UBND cấp huyện	Kinh phí tổ chức lấy ý kiến do chủ dự án chi trả	- Luật Tài nguyên nước 2012; - Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ.

	lang, mạch lộ, hang động khai thác nước dưới đất thuộc sở hữu của một tổ chức, cá nhân và có khoảng cách liền kề giữa chúng không lớn hơn 1.000 m) có lưu lượng từ 12.000 m ³ /ngày đêm trở lên.					
--	---	--	--	--	--	--